TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 13/2025/HS-ST Ngày 18/02/2025	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hà

Ông Bùi Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Bảo Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Thân Mạnh L, sinh năm 1999, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn An Lỗ, xã Phong Hiền, huyện Phong Điền, thành phố Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thân Mạnh L và bà Võ Thị Thiện; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị hại: Anh Ngô Văn T, sinh năm 2005; địa chỉ: Thôn Soi Hà, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (có mặt);

Người làm chứng: Chị Đào Thị P, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Thành Công, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Phạm Thị T1, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Phác Xuyên, xã Bạch Đằng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng (vắng mặt);
- Ông Thân Mạnh L, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn An Lỗ, xã Phong Hiền, huyện Phong Điền, thành phố Huế (có mặt);
- Anh Trần Văn G, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 21, khu tập thể Vật tư Nông Nghiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 21 giờ ngày 16/5/2024, sau khi uống bia tại quán bia ở ngã ba đường Tôn Đức Thắng Go với đường vành đai 2 thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Thân Mạnh L điều khiển xe mô tô nhãn

hiệu Yamaha, loại Jupiter, BKS: 29-P9.2709 đi theo đường Vành đai 2 để về nhà trọ tại thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi L đi được khoảng 1,5km thì gặp anh Ngô Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, BKS: 22T1-074.64 vượt bên trái xe của L. Do bực tức nên L điều khiển xe máy dồn đuổi theo anh T, được khoảng 400m thì đuổi kịp. L chặn đầu xe anh T, yêu cầu anh T dừng xe để L nói chuyện. Thấy vậy, anh T tấp xe vào lề đường bên phải còn L dừng xe song song sát với xe anh T. Lúc này, L và anh T đều đang ngồi trên xe máy, L mắng anh T: "mày đi xe kiểu gì mà mày tạt đầu tao" đồng thời túm cổ áo anh T, dùng tay phải tát vào má bên phải của anh T 3-4 cái, yêu cầu anh T đưa chìa khóa xe cho L nhưng anh T không đưa chìa khóa xe cho L. L tiếp tục dùng tay phải tát anh T 02 cái nữa và quát "mày có đưa đây không" thì anh T hoảng sợ nói: "Em có làm gì đâu, anh cho em xin". Sau đó, L yêu cầu anh T xuống xe, đưa điện thoại, giấy tờ cho L xem. Do sợ bị đánh nên anh T đưa L 01 điện thoại Redmi Note 12, mặt ốp sau điện thoại có cài thẻ Căn cước công dân và bằng lái xe của anh T. L lấy điện thoại của L chụp ảnh Căn cước công dân và giấy tờ xe của anh T rồi trả lại giấy tờ cho anh T, chỉ giữ lại điện thoại. Sau đó, L hỏi anh T: "Mày có tiền không?" thì anh T nói: "Em có 75.000đ nhưng vừa đổ xăng hết 70.000đ rồi, chỉ còn 5.000đ đây thôi". Thấy vậy, L yêu cầu anh T đưa lại giấy tờ tùy thân của anh T cho L; sợ bị đánh nên anh T đưa cho L căn cước công dân, đăng ký xe mô tô, giấy phép lái xe và bảo hiểm xe mô tô của anh T. Lúc này, L yêu cầu anh T lên xe mô tô đi theo L tìm quán nước để tiếp tục nói chuyện. Do L đang cầm điện thoại, giấy tờ của mình và sợ bị L đánh nên anh T đồng ý đi theo L. Khi đi thêm một đoạn khoảng 300-400m, L dừng xe ở ven đường nơi gần ao để đi vệ sinh, anh T cũng dừng xe ngay sau L. Lúc này, anh Đào Đức Thịnh (là chú của anh T) gọi điện thoại cho anh T thì L bấm nghe và mở loa ngoài. Anh Thịnh hỏi T đang ở đâu thì L nói T đang bị tai nạn ở Tam Dương nhưng anh Thịnh không nói gì nên L tắt điện thoại. Sau đó, anh T tiếp tục xin L cho anh T về do nhà có việc thì L hỏi anh T "có đủ 500.000đ không?", anh T trả lời "không" và lột 02 túi quần dài cho L xem để chứng minh. Do không tin anh T không có tiền nên L bực tức cầm giấy tờ của anh T và dọa "mày tin tao dùng giấy tờ này cắt cổ giết mày không", "tin tao ném mày xuống ao không" để anh T sợ và nghĩ cách kiếm đủ tiền đưa cho L. Thấy anh T hoảng sợ, L tiếp tục yêu cầu anh T đi theo L. L điều khiển xe mô tô đi đến vòng xuyến Khu đô thị VCI thuộc phường Định Trung, thành phố Vĩnh Yên thì rẽ phải đi theo đường nhựa bên trong song song với QL2B về hướng cổng trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc. Khi gần đến cổng trường, L bảo anh T dừng xe lại rồi tiếp tục hỏi anh T "thế mày có 200.000đ không?", anh T trả lời chỉ còn 5.000đ và tự móc hai túi quần hai bên, kéo ba lô ra cho L xem. Thấy anh T không có tiền nên L nói "Thế tao tịch thu điện thoại". Do lo sợ nên anh T vòng ra trước xe mô tô của L rồi quỳ xuống xin L thì L bảo anh T đứng dậy nói chuyện. Lúc này, anh T sợ mất điện thoại nên xin L cho gọi người thân để chuyển tiền thì L đồng ý và đưa điện thoại cho anh T. Sau đó, anh T gọi cho chị Đào Thị P (là dì ruột anh T) qua ứng dụng Messenger. Anh T nói với chị

P cứu anh T vì đang bị L giữ hết giấy tờ, xe và điện thoại của anh T, yêu cầu anh T chuyển tiền cho L thì L mới cho đi. Chị P hỏi anh T chuyển bao nhiêu tiền thì L nghe tiếng và nói "Một triệu". Sau khi anh T nói chuyện xong, L lấy lại điện thoại trên tay anh T để giữ chờ gia đình anh T gửi tiền. Khoảng 1 - 2 phút sau, chị P gọi lại cho anh T bảo anh T gửi số tài khoản để chuyển tiền. Thấy vậy, L đưa cho anh T hình ảnh mã QR số tài khoản trong điện thoại của L, anh T chụp ảnh lại rồi gửi cho chị P. Sau đó, chị P nhờ chị Phạm Thị T1 (là cháu họ chị P) đang ở cùng chị P chuyển số tiền 1.000.000đ vào số tài khoản do anh T gửi. Khoảng 7-10 phút sau, chị P gửi hình ảnh giao dịch thành công cho anh T thì anh T đưa cho L xem, đồng thời L dùng điện thoại của L vào kiểm tra số tài khoản 50504061999 của L tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng thấy đã nhận được số tiền 1.000.000 đồng từ tài khoản của chị Phạm Thị T1 nên L trả lại giấy tờ và điện thoại cho anh T rồi L điều khiển xe về nhà trọ ở Tổ dân phố Số Tám, thị trấn Kim L, huyện Tam Dương. Sau khi về đến phòng trọ, L xóa giao dịch chuyển tiền đến của chị T1 trên điện thoại của L, sau đó, chuyển số tiền 1.000.000đ vừa chiếm đoạt được sang tài khoản số 999904061999 của L tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB). Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên, L đã sử dụng 100.000 đồng nạp tiền cho số thuê bao 0865.406.994 của L, còn lại 900.000đ trong tài khoản.

Ngày 16/5/2024, anh Ngô Văn T đến Công an phường Khai Quang trình báo về sự việc nêu trên. Sau khi tiếp nhận trình báo, Công an phường Khai Quang đã chuyển tin báo đến Cơ quan cảnh sát điềug tra Công an thành phố Vĩnh Yên giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 18/5/2024, Cơ quan điều tra triệu tập Thân Mạnh L lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, L đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như nêu trên và tiến hành chỉ dẫn các vị trí liên quan phù hợp với lời khai của anh T và các tài liệu, chứng cứ khác; đồng thời L tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, BKS: 29P9-2709, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xám và số tiền 900.000đ để phục vụ điều tra.

Ngày 27/5/2024, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Vĩnh Yên có Công văn số 831 đề nghị Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP Bank), chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc cung cấp thông tin chủ số tài khoản 50504061999, sao kê chi tiết giao dịch của tài khoản từ ngày 01/5/2024 đến ngày 17/5/2024. Ngày 28/5/2024, Ngân hàng VP Bank - Chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc có Công văn phúc đáp số 2664, cung cấp thông tin chủ tài khoản Thân Mạnh L, sinh năm 1999, trú tại thôn An Lỗ, xã Phong Hiền, huyện Phong Điền, thành phố Huế; kèm theo giao dịch của số tài khoản trên từ ngày 01/5/2024 đến ngày 17/5/2024. Theo nội dung sao kê, ngày 16/5/2024, số tài khoản của Thân Mạnh L nhận được số tiền 1.000.000đ từ số tài khoản 109879583607 qua mã QR với nội dung "PHAM THI T1 chuyen tien".

Quá trình điều tra xác định Thân Mạnh L đã có hành vi dùng vũ lực (tát anh T) và đe dọa dùng giấy tờ tùy thân của anh T cắt cổ giết anh T, ném anh T xuống ao, giữ điện thoại và giấy tờ của anh T, liên tục yêu cầu anh T phải đưa tiền cho L,

mục đích chiếm đoạt tài sản của anh T. Bản thân anh T còn ít tuổi, là người nơi khác đến, không thông thạo đường xá và thời điểm xảy ra sự việc vào ban đêm, vắng người qua lại, do bị L đánh và đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc nên anh T lâm vào tình trạng tê liệt không thể chống cự được, do anh T không có tiền nên buộc phải gọi điện thoại nhờ người thân chuyển tiền cho L. Do đó, hành vi của Thân Mạnh L đã cấu thành tội "Cướp tài sản" quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSNDVY ngày 10/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Thân Mạnh L về tội: "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 681 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thân Mạnh L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Bị hại anh Ngô Văn T tại phiên tòa trình bày như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Anh T đã được ông Thân Mạnh L là bố bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000đ và bồi thường 24.000.000đ tiền tổn thất về tinh thần, anh T sau khi nhận tiền không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị T1 tại phiên tòa vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra khai nhận như bản cáo trạng nêu trên. Chị T1 đã được anh T gửi số tiền 1.000.000đ (do ông L đưa cho anh T) để bồi thường cho chị T1), sau khi nhận số tiền trên chị T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì.

Anh Trần Văn Gia tại phiên tòa vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra khai nhận như bản cáo trạng nêu trên. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, BKS: 29P9-2709 là của anh mua của anh Nguyễn Bá Khả ở phường Đức Giang, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Từ tháng 5/2024, anh Gia cho bị cáo L mượn làm phương tiện đi lại, anh Gia không biết và không liên quan đến hành vi cướp tài sản ngày 16/5/2024 của L.

Ông Thân Mạnh L tại phiên tòa trình bày như nội dung Bản cáo trạng nêu trên. Quá trình điều tra bị cáo L đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, ông đã bồi thường cho anh T số tiền 25.000.000đ gồm 1.000.000đ là số tiền L chiếm đoạt của anh T và 24.000.000đ chi phí bồi thường tổn thất tinh thần. Đối với số tiền 25.000.000đ ông bồi thường cho anh T ông L không yêu cầu bị cáo L phải trả cho ông số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Thân Mạnh L từ 03 năm 06 tháng đến 4 năm tù; Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu phát mại, sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xám của bị cáo Thân Mạnh L;

Trả lại cho anh Trần Văn Gia 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, BKS: 29P9-2709 ;

Trả lại cho anh Ngô Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh và 01 sim điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng;

Trả lại cho ông Thân Mạnh L số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng.

Bị cáo Thân Mạnh L không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo L tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 16/5/2024, Thân Mạnh L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, BKS: 29-P9.2709 đi trên đường Vành đai 2 đoạn từ phường Khai Quang đến thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương thì gặp anh Ngô Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, BKS: 22T1-074.64 vượt bên trái xe của L. Do bực tức nên L điều khiển xe dồn đuổi chặn đầu xe anh T rồi mắng, túm cổ áo anh T, tát vào má bên phải của anh T 3-4 cái, yêu cầu anh T đưa chìa khóa xe cho L nhưng anh T không đồng ý. L tiếp tục dùng tay phải tát anh T 02 cái nữa rồi yêu cầu anh T đưa điện thoại và giấy tờ cho L xem. Do thấy anh T hoảng sợ nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh T. Sau đó, L giữ điện thoại, giấy tờ của anh T và yêu cầu anh T đưa tiền cho L nhưng anh T không có tiền nên L đe dọa dùng giấy tờ cắt cổ giết anh T, ném anh T xuống ao. Do bị L đe đọa nên anh T sợ hãi buộc phải gọi cho dì ruột là chị Đào Thị P nhờ chị P chuyển tiền cho L. Sau đó, chị P đã nhờ chị Phạm Thị T1 là cháu ruột của chị P chuyển vào số tài khoản của L số tiền 1.000.000đ. Sau khi nhận được tiền, L điều khiển xe mô tô bỏ về phòng trọ tại thị trấn Kim Long, huyện Tam Dương. Số tiền chiếm đoạt được, L sử dụng 100.000 đồng nạp tiền thuê bao điện thoại của L, còn lại 900.000đ trong tài khoản.

Hành vi của Thân Mạnh L có hành vi dùng vũ lực (tát anh T) và đe dọa dùng giấy tờ tùy thân của anh T cắt cổ giết anh T, ném anh T xuống ao, giữ điện thoại và giấy tờ của anh T, liên tục yêu cầu anh T phải đưa tiền cho L, mục đích chiếm đoạt tài sản của anh T. Anh T do bị L đánh và đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc nên anh T lâm vào tình trạng tê liệt không thể chống cự được, do anh T không có tiền nên buộc phải gọi điện thoại nhờ người thân chuyển tiền cho L. Do đó, hành vi của Thân Mạnh L đã cấu thành tội "Cướp tài sản" quy định tại Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.".

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 10 năm nên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng.

Bị cáo L là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, quá trình điều tra bị cáo L đã tác động gia đình để bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 1 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, phạt quản chế, cấm cư trú hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[4] Đối với người có liên quan: Đối với chị Phạm Thị T1 là người chuyển khoản cho bị cáo L 1.000.000đ. Đến nay chị T1 đã được bồi thường số tiền 1.000.000đ, sau khi nhận tiền trên chị T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì.

Đối với cho anh Trần Văn Gia, quá trình điều tra Cơ quan xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, BKS: 29P9-2709 bị cáo L đi là

mượn của anh Gia. Chiếc xe trên anh Gia mua lại của anh Nguyễn Bá Khả, sinh năm 1973, trú tại phường Đức Giang, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội năm 2017. Từ tháng 5/2024, anh Gia cho L mượn làm phương tiện đi lại, anh Gia không biết và không liên quan đến hành vi cướp tài sản ngày 16/5/2024 của L nên cần trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, Jupiter, BKS: 29P9-2709 cho anh Gia.

Đối với ông Thân Mạnh L là bố đẻ bị cáo L, quá trình điều tra bị cáo L đã tác động gia đình để gia đình bồi thường cho anh T số tiền 25.000.000đ gồm 1.000.000đ là số tiền L chiếm đoạt của anh T và 24.000.000đ tiền bồi thường tổn thất tinh thần.

[5] Về trách nhiệm Dân sự:

Đối với số tiền 1.000.000đ chị T1 chuyển vào tài khoản của L. Quá trình điều tra ông L bố bị cáo L đã đưa cho anh T 1.000.000đ để trả cho chị T1, chị T1 đã nhận số tiền 1.000.000đ từ anh T và không có yêu cầu gì. Ông L đã bồi thường tiền tổn thất về tinh thần cho bị cáo L số tiền 24.000.000đ, anh T đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì. Ông L không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho ông số tiền 25.000.000đ nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, BKS: 29P9-2709 bị cáo L đi có nguồn gốc là của anh Nguyễn Bá Khả, sinh năm 1973, trú tại phường Đức Giang, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, anh Khả mua mới và đăng ký vào tháng 02/2004. Đến năm 2017, do không có nhu cầu sử dụng, anh Khả bán lại chiếc xe mô tô trên cho anh Trần Văn Gia. Từ tháng 5/2024, anh Gia cho L mượn làm phương tiện đi lại, anh Gia không biết và không liên quan đến hành vi cướp tài sản ngày 16/5/2024 của bị cáo L. Vì vậy cần trả lại cho anh Gia chiếc xe mô tô trên.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xám, số IMEI: 353845107258932, đã cũ, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của L, L sử dụng điện thoại trên để mở hình ảnh mã QR số tài khoản của L cho anh T chụp để chuyển tiền cho L và kiểm tra việc nhận số tiền 1.000.000 đồng chiếm đoạt của anh T; đồng thời, thông qua ứng dụng Ngân hàng cài đặt trên điện thoại này, L thực hiện các giao dịch liên quan đến số tiền chiếm đoạt được. Do đó, có cơ sở xác định điện thoại trên là công cụ L sử dụng vào việc phạm tội, vì vậy cần tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh và 01 sim điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Ngô Văn T, cần trả lại cho anh T chiếc điện thoại trên.

Đối với số tiền 900.000đ, bị cáo L tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra, quá trình điều tra xác định ông L (bố đẻ của L) đã thay L bồi thường cho anh T đầy đủ số tiền L chiếm đoạt của anh T, anh T không yêu cầu bị cáo L phải bồi

thường khoản tiền gì. Tại phiên tòa ông L đề nghị được trả lại số tiền 900.000đ nên cần trả lại cho ông L số tiền này.

[7] Về án phí: Bị cáo L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thân Mạnh L phạm tội: "Cướp tài sản".

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Thân Mạnh L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 18/5/2024).

3. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu phát mại, sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xám của bị cáo Thân Mạnh L;

Trả lại cho anh Trần Văn Gia 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, BKS: 29P9-2709 ;

Trả lại cho anh Ngô Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh và 01 sim điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng;

Trả lại cho ông Thân Mạnh L số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đồng (đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Luật án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Thân Mạnh L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Cơ quan THA hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Nguyễn Thị Đường